

Phụ lục 01
ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026 XÃ ĐẮK TÔ

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu chung	Xã nhóm 2	Kết quả đến 31/12 /2025	Thực hiện 6 tháng năm 2026	Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2026	Đơn vị phụ trách chủ trì thực hiện	Ghi chú
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch chung xã hoặc quy hoạch đô thị được phê duyệt[1], được công bố công khai đúng thời hạn và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch	Đạt	Có quy hoạch chung xã	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	
		1.2. Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết điểm dân cư mới	Đạt		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	
		1.3. Có quy chế quản lý kiến trúc được phê duyệt hoặc được tích hợp trong quy hoạch chung xã	Đạt		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	

2	Hạ tầng kinh tế - xã hội	2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hàng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt $\geq 50\%$; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa	Đạt	Đường xã đảm bảo kết cấu hạ tầng kỹ thuật, có các hạng mục cần thiết theo quy định; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa đạt tỷ lệ $\geq 90\%$	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	
		2.2. Các công trình thủy lợi do xã quản lý được bảo trì hàng năm, đảm bảo diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động	Đạt	Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt tỷ lệ $\geq 80\%$, có áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm đối với cây trồng chủ lực	Đạt ($\geq 80\%$)	Đạt ($\geq 80\%$)	Đạt ($\geq 80\%$)	Phòng Kinh tế	
		2.3. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Đạt	Khá	Đạt	Đạt ($\geq 86,5\%$)	Đạt ($\geq 86,5\%$)	Phòng Kinh tế	

		2.4. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định	≥98%	≥99%	Đạt (100%)	Đạt (100%)	Đạt (100%)	Phòng Kinh tế	
		2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Đạt	Có chợ đáp ứng các yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm hoặc có ít nhất một khu vực kinh doanh đáp ứng yêu cầu đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ hoặc có siêu thị mini trở lên	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Phòng Kinh tế	
		2.6. Có hạ tầng viễn thông đảm bảo phủ sóng, internet đến 100% khu dân cư nông thôn, vùng sản xuất	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Văn hóa - xã hội	
3	Phát triển kinh tế nông	3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người	Bình quân từ 9,5 - 12%/năm			Chưa có cơ sở đánh giá	Đạt	Phòng Kinh tế	

	thôn	3.2. Vùng nguyên liệu tập trung đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực của xã được chứng nhận chất lượng, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm	Đạt				Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	
		3.3. Có mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình kinh tế xanh hoặc mô hình kinh tế tuần hoàn hiệu quả	≥01 mô hình		Đạt (02 mô hình)	Đạt (02 mô hình)	Đạt (02 mô hình)	Đạt (02 mô hình)	Phòng Kinh tế	(Hiện nay xã có 02 mô hình ứng dụng công nghệ cao và mô hình kinh tế xanh)
		3.4. Có kế hoạch và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP gắn với đặc trưng, thế mạnh của địa phương	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Kinh tế	(Có Kế hoạch số 93/KH-UBND, ngày 8/5/2026)
		3.5. Các mô hình du lịch nông thôn (nếu có) trong quy hoạch chung xã được đầu tư hạ tầng đồng bộ kết nối và hoạt động hiệu quả gắn với đặc trưng của địa phương	Đạt		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chưa xây dựng mô hình
		3.6. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả	Đạt		Đạt (20 HTX)	Đạt (20 HTX)	Đạt (20 HTX)	Đạt (20 HTX)	Phòng Kinh tế	(Hiện nay trên địa bàn xã có 20 hợp tác xã nông nghiệp)

		3.7. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả	≥ 01	áp dụng đối với xã nhóm 2 và xã nhóm 3	Đạt (02 mô hình)	Đạt (02 mô hình)	Đạt (02 mô hình)	Phòng Kinh tế	(Hiện nay trên địa bàn xã có 02 Tổ khuyến nông cộng đồng)
		3.8. Tỷ lệ hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi theo quy định	$\geq 40\%$	$\geq 50\%$	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Hội nông dân xã	
		3.9. Có hoạt động phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn gắn với tạo việc làm, thu nhập cho người lao động địa phương	Đạt		Chưa có cơ sở đánh giá	Chưa có cơ sở đánh giá	Đạt	Phòng Kinh tế	
		3.10. Có khu công nghiệp hoặc cụm công nghiệp hoặc làng nghề được công nhận hoặc khu vực sản xuất dịch vụ quy mô phù hợp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật	≥ 01		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	Trên địa bàn xã có 01 Cụm Công nghiệp đang hoạt động phù hợp với quy hoạch, giao thông. Tuy nhiên chưa có khu vực tập kết rác thải sản xuất, hệ thống thoát nước thải
4	Đào tạo nguồn nhân lực nông thôn	4.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	$\geq 27\%$	$\geq 35\%$	25%	27%	29%	Phòng Văn hóa - Xã hội	
		4.2. Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông	Đạt		92,7(626/675)	92,7(626/675)	92,7(626/675)	Phòng Văn hóa - Xã hội	

5	Văn hóa, Giáo dục, Y tế	5.1. Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa	Đạt			Duy trì 31/31 thôn được công nhận là thôn văn hóa	Đánh giá vào tháng 10 năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trên địa bàn xã Đăk Tô, các thôn đều triển khai hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Đến nay, tỷ lệ thôn đạt danh hiệu văn hóa đạt theo quy định, bảo đảm hoàn thành Tiêu chí số 16 về Văn hóa trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới. Đến cuối năm 2025 có 31/31 thôn được công nhận là thôn văn hóa.
		5.2. Xã đạt tiêu chí về phát triển giáo dục	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học
		5.3. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm y tế
		5.4. Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Trạm y tế	

		dịch vụ chăm sóc xã hội							
6	Giảm nghèo và An sinh xã hội	6.1. Tỷ lệ nghèo đa chiều	$\leq 2\%$	$\leq 5\%$	Đạt (4,53%)	Đạt (4,51%)	Đạt (3,65%)	Phòng Kinh tế	(Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 22/12/2025)
		6.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố	$\geq 75\%$	$\geq 85\%$	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Phòng Kinh tế	
		6.3. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	Đạt	$\geq 70\%$	Chưa đạt (52,63%)	Chưa đạt (52,63%)	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	
		6.4. Tỷ lệ hộ đạt tiêu chuẩn “5 không, 3 sạch, 3 an[2]”	Đạt		Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Hội liên hiệp phụ nữ	
		6.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội	Hội Phụ nữ xã
		6.6. Có hoạt động phòng, chống xâm hại trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có)	Đạt		Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Trạm Y tế	UBMTTQVN xã, Công an xã

		6.7. Đảm bảo an toàn thực phẩm	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm y tế, Phòng kinh tế
7	Khoa học công nghệ và Chuyển đổi số	7.1. Điểm bưu chính phục vụ công cộng và chính quyền số tại địa bàn	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội	(trên địa bàn xã có 4 điểm bưu chính)
		7.2. Tỷ lệ số hóa dữ liệu về nông nghiệp và môi trường	Đạt	$\geq 85\%$	Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội	
		7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Đạt		Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Phòng Văn hóa - Xã hội	Đã thực hiện mô hình chợ 4.0
		7.4. Có mô hình thôn thông minh	≥ 01 mô hình		Chưa có cơ sở đánh giá	Chưa có cơ sở đánh giá	Chưa có cơ sở đánh giá	Phòng Văn hóa - Xã hội	
8	Môi trường và cảnh quan nông thôn	8.1. Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đạt $\geq 80\%$; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp $\leq 50\%$ tổng lượng chất thải rắn phát sinh	Đạt		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trên địa bàn đã có nhưng đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường (chôn lấp trực tiếp). Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đạt 83%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp là 100%

		8.2. Tỷ lệ chất thải chăn nuôi, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, xử lý, tái chế thành sản phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu, phân bón	≥90%				Chưa đạt	Chưa đạt	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã	
		8.3. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ[3], làng nghề (nếu có) theo quy hoạch và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	100%		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	Hiện nay chỉ có 02 trang trại chăn nuôi trên địa bàn thực hiện hồ sơ môi trường theo quy định
		8.4. Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường	Đạt		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt	Phòng Kinh tế	
		8.5. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; có mô hình cải tạo, phục hồi cảnh quan, xử lý chất lượng nước mặt ao hồ, kênh mương trên địa bàn	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Phòng Kinh tế	

9	Xây dựng hệ thống chính trị và Hành chính công	9.1. Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt		Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Phòng Văn hóa - Xã hội	
		9.2. Trung tâm phục vụ hành chính công hoạt động hiệu quả, tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt $\geq 90\%$	Đạt			Đạt (95,75%)	Đạt (95,75%)	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
10	Tiếp cận pháp luật và An ninh, Quốc phòng	10.1. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Đạt		Đạt	Chưa có cơ sở đánh giá	Đạt	Văn phòng HĐND&UBND xã	Điều 1 Quyết định số 1798/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh và điều 5 Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 của UBND tỉnh quy định: “Thời gian lấy số liệu đánh giá, công nhận xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện hằng năm; thời gian lấy số liệu đánh giá, công nhận từ ngày 01/11 của năm trước liền kề đến ngày 31/10 của năm

									đánh giá”.
		10.2. An ninh, trật tự được bảo đảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả, đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động	Đạt			Đạt	Đạt	Công an xã	BCH quân sự xã
		10.3. Có hệ thống camera AI giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã	Đạt			Chưa đạt	Chưa đạt	Công an xã	
		10.4. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	BCH Quân sự xã	